

UBND TỈNH BẮC GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: 81 /KH-SYT

Bắc Giang, ngày 25 tháng 6 năm 2019

KẾ HOẠCH
**Nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh
năm 2019 và những năm tiếp theo**

Thực hiện Kế hoạch số 2043/KH-UBND ngày 13/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh (PAPI) Bắc Giang năm 2019 và những năm tiếp theo.

Sở Y tế tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI năm 2019 và những năm tiếp theo với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện tốt việc cải thiện Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh trong lĩnh vực Y tế, góp phần nâng cao kết quả xếp hạng Chỉ số PAPI tỉnh Bắc Giang năm 2019 và những năm tiếp theo.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế để duy trì và nâng cao kết quả xếp hạng chỉ số PAPI của tỉnh năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, người dân về chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.

2. Yêu cầu

- Đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định chỉ số PAPI; tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Việc thực hiện Kế hoạch nâng cao chỉ số PAPI năm 2019 phải thực hiện đồng bộ với Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch Cải cách hành chính hàng năm và gắn với Kế hoạch hành động cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS).

- Việc nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, lâu dài và kiên trì.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự “tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về Pháp lệnh thực hiện dân chủ; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Tập trung tuyên truyền đến nhân dân về những nội dung chính quyền phải công khai để người dân biết; nội dung người dân được bàn và quyết định; nội dung người dân được tham gia ý kiến, được quyền giám sát. Đồng thời tuyên truyền về hoạt động quản lý hành chính nhà nước và trách nhiệm của người dân trong việc tham gia quản lý hành chính nhà nước.

- Ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI, kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính hàng năm. Nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; nâng cao sự giám sát của công dân đối với việc thực thi công vụ của công chức, viên chức; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; làm tốt công tác biểu dương những tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện các giải pháp góp phần cải thiện và nâng cao chỉ số PAPI của tỉnh.

- Định kỳ hàng quý, Giám đốc Sở trực tiếp gặp gỡ, đối thoại với người dân và doanh nghiệp ít nhất một lần để nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn liên quan đến thủ tục hành chính lĩnh vực y tế.

- Đổi mới cách thức quản lý, thái độ làm việc của cán bộ, công chức theo hướng hỗ trợ và phục vụ tổ chức, cá nhân; hướng dẫn tập huấn nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức.

2. Đẩy mạnh “công khai, minh bạch”

- Các đơn vị trong ngành thực hiện nghiêm túc quy định về quy trình khám bệnh hướng dẫn tại Quyết định 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế về việc “Hướng dẫn quy trình khám bệnh tại khoa Khám bệnh”; triển khai tốt Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế về việc “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, tuyên truyền, phổ biến về Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế.

- Công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC, tăng cường trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Theo dõi quá trình giải quyết TTHC từ khi tiếp nhận hồ sơ đến khi trả kết quả theo đúng trình tự TTHC đã được công bố và niêm yết công khai.

- Niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại những nơi trực tiếp giải quyết TTHC. Kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết TTHC. Tổ chức tự kiểm tra việc thực hiện TTHC tại các đơn vị trực thuộc nhằm bảo đảm việc thực hiện có hiệu quả.

- Xử lý, giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế; chỉ đạo và xử lý phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện công bố công khai TTHC về lĩnh vực y tế; kịp thời cập nhật các TTHC trên cổng thông tin điện tử của Sở.

3. Nâng cao “trách nhiệm giải trình với người dân”

Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Thường xuyên theo dõi, tiếp nhận, xử lý các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về tiêu cực trong hoạt động quản lý nhà nước về y tế trên Website của Sở, điện thoại đường dây nóng. Lãnh đạo Sở tiếp công dân định kỳ vào một buổi trong tháng. Không ngừng nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo các vụ việc kịp thời.

- Xử lý nghiêm các cán bộ, công chức làm chậm trễ TTHC mà không có lý do chính đáng. Kịp thời có văn bản xin lỗi khi chậm trễ thực hiện TTHC và hẹn rõ ngày trả kết quả, nêu rõ lý do chậm trễ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 cho cá nhân, tổ chức theo Quyết định số 1907/QĐ-UBND và Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 5/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ

- Xây dựng và chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 để nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành, giải quyết TTHC trong hoạt động của cơ quan hành chính.

4. Đẩy mạnh “kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng; gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành biệt thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ, việc giải quyết TTHC để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người phụ trách khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế được đưa ra thực hiện theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, tiến tới thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Thực hiện công khai đầy đủ các quy định về TTHC tại Bộ phận 1 cửa Sở Y tế và trên trang thông tin điện tử của Sở. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa Sở Y tế để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động. Đặc biệt, đẩy mạnh

công tác phòng chống tham nhũng, chống phiền hà sách nhiễu trong lĩnh vực của ngành.

5. Tập trung “cải cách TTHC công”

- Triển khai hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất công bố chuẩn hóa TTHC trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa khi có sự thay đổi, bảo đảm đạt tỷ lệ từ 80% trở lên. Chú trọng đơn giản hóa hồ sơ, quy trình, cắt giảm từ 25 - 30% thời gian giải quyết so với quy định của Trung ương đối với các TTHC có thời hạn từ 15 ngày trở lên.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 bảo đảm yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin truyền thông. Trong đó, tập trung cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phù hợp, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Công bố công khai các bộ TTHC trên trang thông tin điện tử, Trung tâm hành chính công, tạo thuận lợi cho tổ chức và công dân khai thác, sử dụng.

- Triển khai thực hiện việc đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ y tế công đảm bảo thực chất, khách quan.

6. Cải thiện nội dung “cung ứng dịch vụ công”

Nâng cao chất lượng công tác KCB của mạng lưới y tế tuyến cơ sở:

- Tiếp tục cải tiến quy trình quản lý KCB, y tế dự phòng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin KCB, thanh toán BHYT, nhằm cắt giảm thời gian chờ khám, thanh toán ra viện, đơn giản hóa các TTHC.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế hiện đại cho các bệnh viện. Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến để phục vụ công tác KCB cho người bệnh.

- Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng y đức cho đội ngũ cán bộ, viên chức; nâng cao chất lượng KCB tại các TTYT huyện, thành phố, giảm quá tải cho tuyến tỉnh, đồng thời thuận lợi cho người bệnh.

- Tăng cường tuyên truyền chính sách pháp luật về KCB BHYT, nâng cao tỷ lệ người dân có BHYT.

- Thực hiện nghiêm túc và ngày càng thực chất hơn Quyết định 2151/QĐ-BYT ngày 04/06/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

- Triển khai Quyết định 4448/QĐ-BYT ngày 6/11/2013 của Bộ Y tế về việc phê duyệt và ban hành Đề án “Xác định phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công”.

7. Đẩy mạnh nội dung “quản trị điện tử”

- Nâng cao chất lượng các Trang thông tin điện tử, tăng cường công tác điều hành công việc thông qua môi trường mạng. Duy trì việc ứng dụng chữ ký số trong quản lý điều hành công việc tại các cơ quan, đơn vị trong ngành. Xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4, nâng số TTHC giải quyết trực tuyến qua mạng mức độ 3 đạt từ 40% trở lên, mức độ 4 đạt từ 30% trở lên.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và tin học vào hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành; bảo đảm trên 90% văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính được thực hiện trên mạng điện tử.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở, các đơn vị trong ngành y tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tuyên truyền, phổ biến và thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực của đơn vị bằng hình thức phù hợp.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài tuyên truyền, phổ biến công tác nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tinh của ngành.

3. Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc các đơn vị và tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất trình Giám đốc Sở báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lưu VT, VP.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị trong ngành (t/h);
- Các phòng, ban thuộc Sở (t/h).

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Là Quốc Hiệu